

Số: 04 /2024/QĐST-DS

L, ngày 09 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1980 và anh Trần Văn H, sinh năm 1976

Đều có địa chỉ: Khu 2, xã T, huyện L, tỉnh Phú Thọ

(Anh H ủy quyền cho chị H theo Giấy ủy quyền ngày 17/10/2023)

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ T, sinh năm 1979

Địa chỉ: Khu 3, xã X, huyện L, tỉnh Phú Thọ

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Các đương sự thống nhất tổng số tiền chị T còn nợ anh Trần Văn H và chị Trần Thị H là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Hai bên thống nhất thời hạn trả nợ cụ thể nhau sau: Bắt đầu từ tháng 05 năm 2024, mỗi tháng chị Nguyễn Thị Mỹ T trả cho anh Trần Văn H và chị Trần Thị H là 1.000.000đ (Một triệu đồng) cho đến khi trả hết số tiền nợ 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Nếu chị Nguyễn Thị Mỹ T không thực hiện trả nợ cho anh Trần Văn H và chị Trần Thị H đúng thời hạn, vi phạm bất kỳ kỳ hạn trả nợ nào thì anh H, chị H có quyền đề nghị cơ quan thi hành án thu hồi toàn bộ số tiền mà chị T còn nợ anh H, chị H.

Đến thời hạn thoả thuận trả nợ, nếu chị T không trả số tiền nợ cho anh H và chị H như đã thoả thuận, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người

được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, thì chị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mỹ T chịu 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả chị H và anh H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 625.000 đồng (Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001528 ngày 07/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Thao.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Lâm Thao;
- Chi cục THADS huyện Lâm Thao;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Phương Thúy